

Phẩm 66: CÓ TƯƠNG ƯNG

Hỏi: Có pháp tương ứng? Vì có người thấy cảm thọ là thân, thức, tâm nương vào thân cho là có tương ứng. Tướng ấm cũng như vậy. Nếu không tương ứng, thì do đâu mà có? Trong Nhân Kinh có nói: “Do mắt duyên sắc nên sinh nhãn thức, ba việc hòa hợp sinh xúc, cộng sinh thọ, tưởng, hành”. Ở trong pháp này có nhiều tên gọi, như là chúng sinh, trời, người, nam, nữ, lớn, nhỏ, những tên gọi như vậy đều do các ấm. Nếu nói tâm, tâm số pháp thứ lớp sinh, thì do hai ấm mà có con người chẳng nên do năm ấm. Vì sao? Vì chẳng thể do nhân của ấm quá khứ-vị lai, mà được gọi là người. Ông nói, hiện tại không có năm ấm ấy, thì làm sao nói nhân năm ấm, gọi là người, trời... mà ở trong này, nói nhân nơi các ấm, chẳng phải hai; thế nên, nhân nơi năm ấm, mà có tên chúng sinh. Trong kinh dạy: Có lời nói tương ứng, nghĩa là có căn trí tương ứng tín. Trong kinh cũng dạy: Xúc tức cùng với thọ, tưởng, tư cùng sinh. Lại nói năm chi của thiền thứ nhất, cũng nói thọ là nơi thức trú. Nếu thức không tương ứng, thì sao thức trú trong pháp thọ được? Trú này gọi là trú nương tựa. Vì sao? Vì không thể nói thức là chỗ thức trú. Trong kinh dạy: Tâm cùng pháp, đều từ tâm sinh, rồi nương vào tâm. Lại nói: Tâm của chúng sinh, đã từ lâu bị tham lam giận dữ, làm cho nhơ bẩn; nếu không tương ứng, thì sao có thể nhiều bản? Với lại, tâm, tâm số pháp tánh yếu ớt, nên phải nương vào nhau, làm duyên. Ví như bó tre, nương nhau mới dựng đứng được. Trong kinh dạy: Khi tâm loạn động, không nên tu ba thứ giác, là trạch pháp, tinh tấn và hỷ, vì càng làm tăng thêm động, mà nên tu ba hiểu biết ý, là y (khinh an), định, xả, vì để ngăn chặn động. Nếu tâm biếng nhác, chìm mất, thì không nên tu ba thứ giác là khinh an, định và xả, vì càng làm tăng thêm sự đắm chìm, mà phải cần tu tập ba thứ giác ý là trạch pháp, tinh tấn và hỷ để có thể phát khởi lên và niệm có thể cùng lúc điều hòa. Luận sư lại nói: Nên cùng một lúc tu tập pháp trợ Bồ-đề, không được lìa xa nhau. Thế nên biết là có tương ứng.

Phẩm 67: CHẴNG PHẢI TƯƠNG ƯNG

Người nói: Thấy thọ là thân. Việc này không đúng. Phàm phu vì si mê, ngu muội; nên sinh sai lầm, cho thấy như vậy, không thể phân biệt đó là thọ, là chỗ của thức nương dựa. Người này, nếu có khả năng phân biệt như vậy, thì cũng có thể nhập vào lý “Không”. Nhưng người này, thấy tâm nối tiếp nhau nên không phân biệt, chỉ chấp vào lời nói nên mới nói như vậy đó; là lời nói mê muội, không thể tin được. Như ông nói: Nhờ các ấm, nên gọi là người; nghĩa là do năm ấm nối tiếp nhau, nên gọi là người. Thế nên, gọi là các ấm. Như thế gian thường nói: Người vui, người khổ, người không vui không khổ, không thể có cùng một lúc ba sự thọ nhận này. Các ấm cũng vậy. Ông nói: Có căn trí tương ứng tín. Trong kinh cũng dạy, các việc khác tương ứng, như nói: Hai Tỳ-kheo, trong một việc làm, là tương ứng nhau. Lại nói: Oán tương ứng khổ, ái biệt ly khổ. Trong pháp của ông sắc không tương ứng, mà ở đây vì thế tục nên cũng gọi là tương ứng. Trí tín cũng đều như vậy. Tín là luôn tin lý vô thường; Tuệ theo đó hiểu rõ, cùng hoàn thành một việc. Thế nên gọi là tương ứng. Như ông nói: Từ xúc mà có các thọ cùng sinh. Điều này không hợp lý. Vì thế gian, có việc, tuy có chút trái nhau, nhưng cũng gọi là cùng. Như nói, cùng đi với đệ tử, cũng như vua Đảnh Sinh vừa sinh tâm niệm, liền đến cõi trời. Việc này cũng vậy. Phàm phu khi để cho thức tác động cảnh duyên, thì bốn pháp, chắc chắn theo thứ lớp, sinh khởi thức rồi mới đến tướng sinh, tướng đến thọ sinh, thọ đến tư sinh, tư và các buồn lo vui mừng, từ đây, phát sinh tham lam, giận dữ, ngu si. Thế nên nói liền sinh. Như ông nói, năm chi phần của thiền thứ nhất. Trong bậc thiền này, có năm chi, chẳng phải là một lúc. Như cõi Dục có ba thọ. Vì sao? Vì trước là nói pháp, sau mới nói về địa. Giác quán không được tương ứng, như trước đã trả lời. Ông nói: Thức xứ ấy, như trong kinh này dạy: Thức duyên xứ chứ chẳng nói y xứ. Vì sao biết được? Tức là trong kinh này nói: Thức duyên sắc ưa vui thắm nhuần, nên trụ ở đó. Tuy ông nói, thức duyên thức mà trụ, thì lẽ ra có năm thức xứ. Điều này không đúng. Vì sao? Vì khi thức biết được chút ít việc rồi, tâm mới sinh tướng, từ đó phát khởi ái. Do nhân duyên khởi ái nên gọi là thức xứ. Thế nên không thể nói, thức là thức xứ. Lại nữa, trong bảy thức xứ cũng có nói, thức là thức xứ. Lại nên suy nghĩ kinh này, chớ chỉ theo lời nói. Như nói tin có khả năng vượt qua sông, là lời nói không trọn nghĩa, mà thật ra là nhờ tuệ, mới vượt qua được. Điều này cũng nên như vậy. Ông nói tâm số nương vào tâm. Việc này không đúng. Vì

tâm trước đã biết sự việc, sau đó tướng mới sinh. Thế nên, trong kinh dạy: Các thọ nương tâm, chẳng phải như bức họa nương tựa vào vách, mà gọi tâm số nương vào tâm. Như ông nói: Tâm số nương lẫn nhau như bó tre. Vậy là cùng các kinh trái nhau. Nếu cùng tương ứng thì làm sao tâm số, lại nương dựa vào tâm? Mà tâm cũng chẳng nương vào tâm số? Nếu ông cho rằng tâm sinh trước lớn, nên tâm số pháp mới nương nhờ, thế thì thành nghĩa của tôi. Vì tâm khi sinh, không có tâm số pháp. Ông nói, vì phiền não làm tâm ô nhiễm, cho nên biết tâm tương ứng. Ở đây chẳng có đạo lý. Nếu tâm trước sạch, mà bị tham đến làm cho nhiễm ô, tức là pháp sạch, có thể thành pháp dơ, tức là đã hại pháp tướng; cũng như ở trước đã nói; tâm tánh vốn tịnh mà bị khách trần bám vào, làm dơ bản, Ông nên trả lời điều này? Nếu Tâm tánh vốn sạch, thì các tham làm gì được! Như nói vì tâm cấu uế, nên chúng sinh cấu uế; tâm thanh tịnh, thì chúng sinh thanh tịnh. Vậy thì chúng sinh cũng nên tương ứng. Nếu chúng sinh không thể tương ứng thì các tham cũng chẳng tương ứng? Do tâm hiện hành liên tục, sinh khởi cấu uế, các tâm cấu uế nối nhau, nên mới nói tâm nhiễm ô, như nói, từ tâm nhiễm ô mà được giải thoát. Trong tâm tương tục này, nếu tâm thanh tịnh phát sinh, thì gọi là được giải thoát. Việc này cũng vậy. Như mây mù, tuy không cùng tương ứng với mặt trời, mặt trăng; nhưng cũng có thể làm cho mờ đi. Tham cũng vậy. Tuy không cùng tương ứng với tâm, nhưng cũng có thể làm tâm ô nhiễm. Như khói mây mù, che khuất mặt trời, mặt trăng, nên gọi là mờ. Tham cũng vậy, có thể chướng ngại tâm thanh tịnh, thế nên gọi là nhiễm ô.

Hỏi: Mây mù che mờ mặt trời, mặt trăng chỉ ở trong một thời gian, chứ phiền não đối với tâm không như vậy, nên dụ này chẳng đúng.

Đáp: Vì cùng là trở ngại, việc này đã thành, nên không có lỗi. Phiền não làm cho tâm liên tục ô nhiễm, nên gọi là thối nhiễm. Ông nói: Tâm số từ tâm sinh, rồi nương vào tâm ấy. Điều này trước đã trả lời. Ông nói: Tâm và tâm số pháp, tánh yếu mềm. Vì mỗi niệm diệt đi, nên gọi là mềm yếu, chẳng giúp đỡ nhau để năng hành nơi cảnh duyên. Nếu giúp nhau thì đáng ra được trú trong chốc lát mà thật ra chẳng thấy có. Nếu có năng lực giúp nhau, thì cần gì phải tương ứng? Ông nói: Giác ý tương hợp; đây là nói, tùy lúc cần tu ba hiểu biết, chẳng phải trong một niệm. Như Tôn giả Xá-lợi-phất nói: Tôi đối với bảy giác chi, tự tại chủ động đi vào. Nếu tâm loạn động, thì bấy giờ nên tu tập ba hiểu biết chi, như khinh an. Vả lại, Đức Phật cũng dạy pháp Giác phần theo thứ lớp. Ông nói cùng một lúc tu tập bảy phần Bồ-đề, thì việc này không

đúng.

Nếu cùng một lúc mà tu tập cả ba mươi bảy phẩm, thì cùng một lúc cũng nên cùng tu hai món tín và năm niệm. Nếu ông cho rằng: Tùy vào chỗ chứng đắc mà tu thì tức là xa lìa tu. Tùy thuộc vào người khác có để đắc thiền thứ hai v.v... nên gọi là không xa lìa. Cùng một lúc tu tập ba mươi bảy phẩm, thì chẳng hợp đạo lý. Vì sao? Vì trong một niệm, không thể tu được nhiều pháp.
